

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ TĨNH
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2023/HS-ST

Ngày: 24/11/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TĨNH – TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Nguyễn Thị Nữ – Hiệu trưởng trường tiểu học Trần Phú thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

- Ông Nguyễn Duy Minh – Chủ tịch Hội nông dân phường Nam Hà, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh (Hưu trí).

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Thúy Hằng, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Ông Trần Xuân Lành, Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2023 tại điểm cầu trung tâm Hội trường xét xử hình sự Toà án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh kết nối với điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam Công an Hà Tĩnh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 59/2023/TLST-HS, ngày 02 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2023/QĐXXST-HS ngày 13/11/2023 đối với bị cáo:

Lê Ngọc P, Sinh ngày: 30/4/2006; Nơi sinh: huyện L, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: thôn L, xã M, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Học sinh; Trình độ văn hóa: lớp 11/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Thanh T và bà: Nguyễn Thị H; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: 01, ngày 05/02/2023 bị Công an xã M, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi đánh bạc theo quyết định số 11/QĐ-XPHC; Nhân thân: Ngày 26/10/2023 bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L, tỉnh Hà Tĩnh ra Quyết định Khởi tố bị can số 81/QĐ-CSĐT về hành vi Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Lê Ngọc P bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 18/8/2023 đến ngày 26/10/2023 bị tạm giam theo Lệnh bắt bị can để tạm giam số 05 ngày 26/10/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh H (có mặt tại phiên tòa).

* **Người đại diện hợp pháp của bị cáo:** Ông Lê Thanh T; sinh năm: 1974; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trú tại: thôn L, xã M, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh (có mặt).

* **Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Lê Văn Q – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp lý Nhà nước tỉnh H (có mặt).

* **Bị hại:** Anh Phan Bá T1; sinh năm 2004; Nghề nghiệp: Sinh viên; Trú tại: thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt).

* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Lê Quang H1; sinh năm: 2006; Nghề nghiệp: Học sinh; Trú tại: thôn L, xã M, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt).

- Người đại diện hợp pháp của anh Lê Quang H1: Bà Lê Thị N; sinh năm: 1980; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trú tại: thôn L, xã M, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt)

2. Anh Lê Hữu T2; sinh năm 2006; Nghề nghiệp: Học sinh; Trú tại: xóm G, xã H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt).

- Người đại diện hợp pháp của anh Lê Hữu T2: Bà Bach Thị T3; sinh năm: 1960; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trú tại xóm G, xã H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt).

* **Người tham gia tố tụng khác:** Cán bộ, chiến sỹ tại điểm cầu thành phần hỗ trợ phiên tòa gồm: đồng chí Nguyễn Công H2, Đ/c Nguyễn Văn T4 - cán bộ trại tạm giam Công an H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 15/6/2023, tại quán B ở địa chỉ số H đường N thuộc phường N, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh, anh Lê Hữu T2 (sinh ngày 04/01/2006, trú tại xã H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh, là nhân viên quán Bò 888) có hỏi mượn Lê Ngọc P số tiền 300.000 đồng và nhờ P chuyển vào tài khoản ngân hàng cho anh T2. Lê Ngọc P đồng ý nhưng vì chỉ có tiền mặt mà không có tiền trong tài khoản ngân hàng nên đến khoảng 15 giờ 20 phút cùng ngày, P gặp và nhờ anh Phan Bá T1 (sinh năm 2004, trú tại xã T, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh, là nhân viên quán Bò 888) chuyển số tiền 300.000 đồng từ trong tài khoản ngân hàng của anh T1 sang tài khoản ngân hàng của anh T2 và P sẽ trả tiền mặt số tiền 300.000 đồng cho anh T1, anh T1 đồng ý. Sau đó, anh T1 sử dụng ứng dụng Viettinbank Ipay trên điện thoại của mình đăng nhập vào tài khoản ngân hàng V mang tên PHAN BA T5, số tài khoản 100873559609 của anh T1 để chuyển số tiền 300.000 đồng vào tài khoản ngân hàng M của anh T2. Trong quá trình anh T1 thực hiện giao dịch chuyển khoản này thì Lê Ngọc P đứng bên cạnh anh T1 nên P đã nhìn thấy mật khẩu đăng nhập ứng dụng Viettinbank Ipay trên điện thoại của anh T1. Lúc này, P nảy sinh ý định chiếm đoạt số tiền trong tài khoản của anh T1 để tiêu xài cá nhân. Đến 15 giờ 23

phút cùng ngày, anh T1 chuyển khoản thành công. Sau đó, P trả tiền mặt cho anh T1 số tiền 300.000 đồng. Đến khoảng 15 giờ 35 phút cùng ngày, P nhắn tin cho anh Lê Quang H1 (sinh ngày 16/10/2006, trú tại xã M, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh, là bạn của P) qua ứng dụng Messenger với nội dung mượn tài khoản ngân hàng của anh H1 để P gửi tiền vào và nhờ anh H1 chuyển lại. Anh H1 đồng ý và nhắn thông tin tài khoản ngân hàng của anh H1 cho P. Đến khoảng 16 giờ 13 phút cùng ngày, Lê Ngọc P mượn điện thoại của anh T1 để lấy trộm tiền trong tài khoản của anh T1, anh T1 không biết ý định của P nên đồng ý và đưa điện thoại cho P. P cầm điện thoại đi sang bàn bên cạnh ngồi để không ai nhìn thấy màn hình điện thoại. Sau đó, P mở điện thoại, sử dụng mật khẩu “Truongphan38@” đã nhìn lén được mở ứng dụng Viettinbank Ipay, vào phần chuyển khoản nhanh 247, chọn ngân hàng M, nhập số tài khoản 00161020060000 mang tên LE QUANG HUYEN, nhập số tiền 4.500.000 đồng và ấn gửi. Tổng đài gửi tin nhắn mã xác thực OTP về điện thoại, P nhập mã OTP và thực hiện chuyển tiền thành công vào lúc 16 giờ 13 phút 31 giây cùng ngày. Sau đó, để anh T1 không phát hiện ra P đã xóa lịch sử giao dịch của lần chuyển khoản này trên ứng dụng rồi trả lại điện thoại cho anh T1. Sau đó, anh Lê Quang H1 đã chuyển khoản số tiền 4.500.000 đồng trên vào tài khoản ngân hàng M1 mang tên LE NGOC PHU, số tài khoản 0826808951 của P. Số tiền trên Lê Ngọc P đã sử dụng tiêu xài cá nhân hết. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, anh T1 vào ứng dụng Viettinbank Ipay trên điện thoại của mình thì phát hiện bị trừ mất số tiền 4.500.000 đồng không rõ lý do. Anh T1 nhiều lần hỏi P có phải P lấy tiền trong tài khoản của anh T1 không nhưng P đều phủ nhận và nói P không làm. Ngày 21/6/2023, anh Phan Bá T1 đã đến Công an xã T, huyện L trình báo sự việc. Sau đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H triệu tập Lê Ngọc P lên làm việc, tại đây P đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp của mình.

Bản cáo trạng số 64/CT-VKS-TPHT ngày 31/10/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh đã truy tố bị cáo Lê Ngọc Phú về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội giữ nguyên quan điểm như cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s, i, b khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 90, Điều 91, Điều 101 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Ngọc P từ 06 đến 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: bị cáo Lê Ngọc P là người dưới 18 tuổi phạm tội nên không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

Về dân sự: Bị cáo đã bồi thường đầy đủ số tiền 4.500.000 đồng cho bị hại anh Phan Bá T1, anh T1 không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên miễn xét.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Ngọc P hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh luận, trong phần lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo hoàn toàn thống nhất về tội danh, khung hình phạt, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ áp dụng đối với bị cáo. Tuy

nhiên, do bị cáo là người chưa thành niên phạm tội nhận thức về pháp luật còn hạn chế, bản thân bị cáo hoàn cảnh bị cáo khó khăn, bổ thường xuyên ốm đau. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an thành phố H, Kiểm sát viên và cơ quan Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định pháp luật.

[2]. Về chứng cứ xác định tội danh:

2.1. Tại phiên tòa, Lê Ngọc P khai nhận: Vào lúc 16 giờ 13 phút 31 giây ngày 15/6/2023, tại quán B ở địa chỉ số H đường N thuộc phường N, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh, Lê Ngọc P đã có hành vi trộm cắp số tiền 4.500.000 đồng của anh Phan Bá T1 để tiêu xài cá nhân.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hành vi của bị cáo là lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu, bí mật lén lút chiếm đoạt tài sản, giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt là 4.500.000 đồng. Hành vi trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Như vậy, Hội đồng xét xử có đầy đủ căn cứ kết tội Lê Ngọc P phạm tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

2.2. Trong vụ án này, anh Lê Quang H1 là người đã sử dụng tài khoản ngân hàng của mình để nhận tiền và chuyển tiền giúp Lê Ngọc P. Tuy nhiên, anh H1 không biết đó là tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H không xử lý đối với anh Lê Quang H1 là phù hợp.

[3]. Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

3.1. Xét tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng và được hưởng tình tiết giảm nhẹ “Thành khẩn khai báo”, “Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại”, “Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” được quy định tại điểm s, i, b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Ngoài ra, tại thời điểm phạm tội và xét xử bị cáo Lê Ngọc P chưa đủ

18 tuổi nên được hưởng các chính sách hình sự đối với người dưới 18 tuổi phạm tội quy định tại Điều 90, Điều 91, Điều 101 của Bộ luật hình sự.

3.2. Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử nhận thấy: Mặc dù bị cáo là người chưa thành niên phạm tội. Tuy nhiên, bị cáo là đối tượng có 01 tiền sự về tội đánh bạc, có nhân thân bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L, tỉnh Hà Tĩnh khởi tố về tội “Trộm cắp tài sản” vào ngày 26/10/2023. Qua đó, chứng tỏ bị cáo là đối tượng khó giáo dục, cải tạo nên cần phải xét xử bị cáo một mức án nghiêm minh. Cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện rắn đe, cải tạo và giáo dục đối với bị cáo.

[4]. *Về hình phạt bổ sung*: bị cáo Lê Ngọc P là người dưới 18 tuổi phạm tội nên căn cứ khoản 6 Điều 91 của Bộ luật hình sự, không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[5]. *Xét luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa*: Về tội danh, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật, về mức án đề nghị đối với bị cáo Lê Ngọc P là thỏa đáng.

[6]. *Về trách nhiệm dân sự*: Bị cáo đã bồi thường đầy đủ số tiền 4.500.000 đồng cho bị hại anh Phan Bá T1, anh T1 không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên miễn xét.

[7]. *Về án phí*: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lý trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s, i, b khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 90, Điều 91, Điều 101 của Bộ luật hình sự,

Tuyên bố Lê Ngọc P phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Lê Ngọc P 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

Về án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Lê Ngọc P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hoặc tổng đạt hợp lệ; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND TP Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở tư pháp Hà Tĩnh;
- Trại tạm giam Công an Hà Tĩnh;
- CQĐT CATP Hà Tĩnh;
- T.H.A.P.T;
- CQTHADS T.P Hà Tĩnh;
- Bị cáo; người bào chữa cho bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ và đại diện hợp pháp;
- Lưu: HS - VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Quốc Dũng